

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 18/4/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đồng Quang Sơn; ông Nguyễn Duy Tuấn;
bà Lý Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Lý Văn Huân và ông Bùi Hồng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLHS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 bằng hình thức trực tuyến. Trong đó, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh; 01 điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh T đối với bị cáo: Ma Duy N; (*Tên gọi khác: Không*); Sinh ngày 04 tháng 3 năm 1971 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Tày; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ma Duy Đ, sinh năm 1939; Con bà: Ma Thị Q (đã chết); có vợ là Ma Thị L; có 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Đức H, Luật sư thuộc Văn phòng L1 - Đoàn luật sư tỉnh T; (do cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định, có mặt).

*** Người bị hại:**

Ông Ma Duy V, sinh năm 1966; HKTT: Xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

*** Người làm chứng:**

Bà Quách Thị C, sinh năm 1975; Xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; (có mặt).

* *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Nguyễn Tiến Đ1 - cán bộ dẫn giải, Trại tạm giam Công an tỉnh T, (có mặt tại điểm cầu thành phần, trại tạm giam Công an tỉnh T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Duy N là em trai ruột của ông Ma Duy V (sinh năm 1966). Nhà N1 và nhà ông V gần sát nhau ở tại xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình sinh sống, giữa N1 và ông V xảy ra mâu thuẫn về việc N1 cho rằng ông V tự ý đổ bê tông trên đất của N1 để làm lối đi vào nhà mà không xin phép N1 và những mâu thuẫn nhỏ nhặt khác.

Trưa ngày 10/6/2022, N1 cùng với anh Trần Văn H1 (sinh năm 1971), anh Trần Văn Á (sinh năm 1985), anh Nông Đình T (sinh năm 1984) là người cùng xóm N1 ăn cơm, uống rượu tại nhà anh T. Sau đó N1 tiếp tục rủ anh A, anh Lộc Văn T1 (sinh năm 1987) về nhà N1 uống rượu tiếp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày N1 đi ra ngoài cổng có gặp bà Quách Thị C (sinh năm 1975- là vợ của ông V). Do N1 bức tức chuyện sáng ngày 10/6/2022 con chó nhà ông V đuổi cắn con bò nhà N1 nên N1 đã chửi bà C : *“chồng đường vợ thá”* (ý là loại đầu đường xó chợ), *“mày về dạy lại thằng chồng mày dạy nhà mày”*. Bà C có nói: *“tao làm gì mày mà mày chửi tao:.....* Sau khi chửi nhau thì N1 bỏ về. Đến khoảng 18 giờ 30 ông V đi chơi về được bà C nói cho biết việc N1 đến nhà chửi nên ông V đã đi sang nhà tìm gặp N1 và nói: *“sao tao đi vắng mày sang nhà tao chửi hết bố lại chửi vợ chồng tao”* và chửi N1 *“sống không bằng con chó”*. N1 và ông V chửi nhau và thách thức đánh nhau. N1 bức tức đi vào bếp lấy 01 gậy gỗ (loại gỗ chân kháo đã khô), dạng hình lục giác dài 53cm, đường kính rộng nhất 5cm trên gác bếp, 01 con dao loại dao nhọn thường dùng gọt hoa quả dài 21cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao dài 11cm, bản rộng nhất 2cm, lưỡi sắc. N1 cầm gậy ở tay phải, cầm dao ở tay trái, đứng đối diện với ông V dùng gậy vụt 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào trán bên trái của ông V làm ông V bị chảy máu, lúc này ông V quay lưng về phía Ngọc định đi về nhà mình thì N1 đổi dao sang tay phải đi đến phía sau, cùng chiều với ông V đâm 01 nhát trúng vào vùng sườn phải của ông V. Sau đó N1 cất dao và gậy vào bếp. Ông V bị thương ngã xuống đường, được bà C và cháu Ma Duy H2 (sinh năm 2005- là con đẻ ông V) đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ2, sau đó được chuyển đến điều trị tại bệnh viện T2 điều trị đến ngày 21/6/2022.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập hồi 23 giờ ngày 10/6/2022 tại xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xác định:

- Hiện trường xảy ra vụ án là tại nhà ở của Ma Duy N thuộc xóm Đ, xã Đ, huyện Đ.

+ Hướng Tây Nam là lối đi bằng bê tông nối từ nhà N đến đường bê tông liên xóm.

+ Hướng T là khu vực chuồng trại của nhà N.

+ Hướng Đông Bắc là đồi chè.

+ Hướng Đông Nam là vườn sản của nhà anh Ma Duy V1.

Nhà của N là nhà gỗ một tầng, vách đất, mái lợp lá cọ, nền đổ bê tông, trước nhà là sân bê tông, qua sân là lối đi ra đường bê tông liên xóm. Nằm bên trái của đường bê tông (theo hướng nhìn từ nhà ra cổng) là nhà bếp của N. Nhà bếp được làm bằng gỗ, vách đất, lợp lá cọ, nền đổ bê tông.

Vị trí số (1) là vị trí N lấy 01 đoạn gậy gỗ màu vàng, chiếc gậy được đặt trên gác bếp đan bằng tre cao 1,3m. Vị trí đặt chiếc gậy cách tường bếp hướng Đông Bắc là 1,3m, cách tường bếp hướng Đông Nam là 0,25m.

Vị trí số (2) là vị trí ống đựng dưa bằng nhựa màu đỏ được treo trên cột gỗ của nhà bếp. Cột gỗ này nằm tại tường bếp phía hướng T, cách góc bếp hướng Tây là 1,2m. Vị trí treo ống đựng dưa cao cách mặt đất 1,6m. Đây là vị trí để 01 con dao gọt hoa quả bằng kim loại, chuôi màu vàng.

Vị trí số (3) là vị trí N đứng dùng gậy và dao gây thương tích cho ông V. Vị trí này nằm tại lối đi bằng bê tông nối từ sân nhà N ra đường bê tông liên xóm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 457 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông Ma Duy V

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vùng trán (T), tỷ lệ 3%

Cơ chế hình thành vết thương: do tác động của vật tày

+ Sẹo mạn sườn (P) tỷ lệ 1%

Cơ chế hình thành vết thương: do tác động của vật sắc, nhọn

+ Mổ thăm dò ổ bụng, tỷ lệ: 11%

Cơ chế hình thành vết thương: Do quá trình điều trị

+ Đụng dập nhu mô gan, tỷ lệ: 5%

Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật sắc nhọn.

Cộng: $3\% + 1\% + 11\% + 5\% = 18,80\%$ (Làm tròn số là 19%)

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 19% (Mười chín phần trăm). Áp dụng phương pháp tính theo thông tư số 22/TT – BHYT ngày 28/8/2019 của [Bộ Y](#).

Tại bản kết luận giám định số 8746 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của V2 Bộ C1 kết luận:

+ Trên con dao ký hiệu D có dính máu của bị hại Ma Duy V.

+ Không phát hiện dấu vết máu người trên đoạn gãy gỗ (ký hiệu G)

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 đoạn gãy gỗ, hình trụ lục giác dài 53cm, đường kính rộng nhất 5cm
- 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả, dài 21cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm.

Quá trình điều tra bị cáo Ma Duy N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Ma Duy V tổng số tiền 120.000.000 đồng, ông [V](#) không có đề nghị gì khác.

Tại cơ quan điều tra, Ma Duy N đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT- VKS(P2) ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Ma Duy N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Trong phần trình bày lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Ma Duy N phạm tội “Giết người”; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 11 đến 12 năm tù; Phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong; Tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, giữa bị cáo và người bị hại là anh em ruột. Bị cáo luôn thành khẩn khai báo, đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Bỏ

để bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo mức án từ 8 đến 9 năm tù. Về phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của luật sư bào chữa; Trong lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi của mình và xin mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ được thu thập của Điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh T, của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; các tài liệu chứng cứ của người bào chữa, của bị can, bị cáo cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của Ma Duy N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại; người làm chứng, bản kết luận giám định; vật chứng đã thu giữ và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày giữa hai anh em, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, tại xóm Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Ma Duy N đã có hành vi dùng gậy gỗ hình trụ lục giác dài 53cm, đường kính rộng nhất 5cm vụt 01 nhát trúng vào trán trái ông V. Tiếp theo, bị cáo dùng dao (loại dao gọt hoa quả) dài 21cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, bản rộng nhất 2cm đâm 01 nhát vào sườn phải của ông Ma Duy V. Hậu quả ông V bị thương tích và bị tổn hại sức khỏe 19%.

Với hành vi như đã nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ma Duy N về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“ Điều 123. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a,...

n) Có tính chất côn đồ”

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong vụ án này, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc

sống hằng ngày, Ma Duy N đã có hành vi sử dụng hung khí là chiếc gậy gỗ dài 53 cm, đường kính 5 cm đập vào vùng trán bên trái và dùng con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả) dài 21 cm, phần lưỡi dao dài 11 cm, bản rộng nhất là 2 cm đâm vào vùng sườn phải là nơi hiểm yếu trên cơ thể của nạn nhân gây ra thương tích trên cơ thể ông V. Hành vi đó thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Hậu quả, ông V bị thương tích và bị tổn hại sức khỏe 19%. Việc ông V không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, cần buộc bị cáo phải chịu mức án phù hợp với hành vi do bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người dân tộc thiểu số và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Giữa bị cáo và người bị hại là anh em ruột. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của người bị hại, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Trong vụ án này, hậu quả chết người chưa xảy ra nên hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt đã hoàn thành. Vì vậy cần áp dụng mức phạt phù hợp để có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt: Qua xem xét, đánh giá nêu trên, khi lượng hình cần xử phạt bị cáo mức án theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Ma Duy N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Ma Duy V tổng số tiền 120.000.000đ, ông V không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Các vật chứng đã thu giữ trong quá trình giải quyết vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[10] Xét lời đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: bị cáo Ma Duy N phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Ma Duy N 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong của **V2, Bộ C1**, bên trong có các vật chứng:

- 01 (một) con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc.

- 01 (một) đoạn gậy gỗ dạng hình trụ lục lăng.

(vật chứng trên hiện đang ở kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 48 ngày 17/3/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Ma Duy N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; Người bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo Ngọc (qua Trại giam);
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng